

Số: 03/2021/QĐDS - ST

Ngày: 23/8/2021

"V/v yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi"

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Đàm Nhân Trác.

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Hiền - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Tư Kỳ, tỉnh Hải Dương

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Kỳ tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Khắc Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tư Kỳ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 147/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2021 về việc “Chấm dứt việc nuôi con nuôi”, theo Quyết định mở phiên họp số 16/2021/QĐPH- ST ngày 09 tháng 8 năm 2021.

1. ***Người yêu cầu:*** Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1976.

Đều trú tại: Khu A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hải Dương.

Có đơn xin vắng mặt.

2. ***Người có liên quan:***

+ Anh Nguyễn Văn H, sinh ngày 19/7/2000.

Trú tại: Khu A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hải Dương. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu và quá trình làm việc, người yêu cầu là ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị T trình bày: Vào năm 2003 vợ chồng ông bà đã nhận anh Nguyễn Văn H, sinh ngày 19/7/2000 là con đẻ của bà Nguyễn Thị T1 (đã chết năm 2003) làm con nuôi với mục đích nuôi dưỡng, chăm sóc, giúp đỡ, tạo điều kiện cho anh H ăn học,

có một cuộc sống đầy đủ. Ngày 03/6/2003, UBND thị trấn T, huyện T, tỉnh Hải Dương đã ra Quyết định công nhận nuôi con nuôi số 37/2003/QĐ/UB giữa vợ chồng ông bà với anh H và tiến hành việc giao nhận con nuôi.

Sau khi nhận anh Nguyễn Văn H làm con nuôi vợ chồng ông bà với anh H đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm của cha mẹ nuôi với con nuôi và con nuôi với cha mẹ nuôi theo quy định của pháp luật.

Nay anh Nguyễn Văn H đã thành niên, có thể tự lao động nuôi sống và chăm sóc bản thân nên ông bà tự nguyện chấm dứt việc nuôi con nuôi với anh H và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại biên bản lấy lời khai, anh H trình bày: Về thời gian, lý do, thủ tục nhận nuôi con nuôi và thực hiện quyền và nghĩa vụ giữa cha mẹ nuôi với con nuôi đúng như vợ chồng ông P, bà T đã trình bày. Anh xác định nay anh đã thành niên, có thể tự lao động nuôi sống bản thân, nên anh nhất trí chấm dứt việc nuôi con nuôi theo yêu cầu của ông P, bà T.

Tại phiên họp giải quyết việc dân sự, ông Nguyễn Văn P, bà Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn H đều có đơn xin vắng mặt, vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông P, bà T và anh H, ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp Thẩm phán, thư ký và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Tòa án Căn cứ các Điều 133, 315 BLTTDS; khoản 1 Điều 25 Luật nuôi con nuôi; khoản 1 Điều 78 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Chấp nhận yêu cầu của ông P, bà T, quyết định chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa vợ chồng ông P, bà T với anh H. Ông P, bà T phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương nhận định:

[1] Về thủ tụng tố tụng: Người yêu cầu là ông Nguyễn Văn P, bà Nguyễn Thị T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án là anh Nguyễn Văn H vắng mặt tại phiên họp nhưng có đơn xin giải quyết vắng mặt. Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt ông P, bà T và anh H theo quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố Tụng dân sự.

[2] Trên cơ sở xem xét lời trình bày của người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu có trong hồ sơ, Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ xác định: Việc cho và nhận nuôi con nuôi giữa vợ chồng ông P, bà T và bà T1 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm các hành vi bị cấm, được UBND thị trấn Tứ Kỳ, nơi cư trú của ông P, bà T đăng ký, ra Quyết định công nhận nuôi con nuôi, thực hiện giao nhận việc nuôi con nuôi theo đúng quy định của pháp luật, nên quan hệ cha mẹ nuôi với con nuôi giữa vợ chồng ông P, bà T và anh H là hợp pháp.

Nay do anh Nguyễn Văn H đã thành niên và ông P, bà T muốn tự nguyện chấm dứt việc nuôi con nuôi đối với anh H. Tòa án thấy yêu cầu của ông P, bà T là hoàn toàn phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 25 Luật nuôi con nuôi nên cần chấp nhận yêu cầu của ông bà.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Vợ chồng ông P, bà T là người yêu cầu nên phải chịu lệ phí việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 5 Điều 29; Điều 369; Điều 370 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 10; khoản 1 Điều 25, Điều 26, Điều 27 Luật nuôi con nuôi năm 2010; Điều 78 Luật Hôn nhân gia đình; Luật phí và án phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của vợ chồng ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị T. Quyết định chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa vợ chồng ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1976 với anh Nguyễn Văn H, sinh ngày 19/7/2000 theo Quyết định công nhận nuôi con nuôi số 37/2003/QĐ/UB ngày 03/6/2003 của UBND thị trấn T, huyện T, tỉnh Hải Dương.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng tạm ứng lệ phí mà bà T đã nộp theo biên lai số AA/2017/0010144 ngày 05/8/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Ông P, bà T đã thực hiện xong nghĩa vụ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc từ ngày quyết định được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Người yêu cầu;
- Người có QLVN liên quan;
- Chi cục THADS huyện Tứ Kỳ;
- Lưu hồ sơ; VP.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đàm Nhân Trác